

## NHẬN THỨC MỚI TRONG VĂN KIỆN ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ

✎ TS. Nguyễn Minh Phong \*

Những báo cáo quan trọng (gọi tắt là các văn kiện) Đại hội XIII của Đảng như Báo cáo Chính trị; Báo cáo tổng kết thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2011 - 2020, xây dựng Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030; Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 đã phác họa những nội dung chủ yếu và phản ánh nhiều điểm mới trong nhận thức của Đảng ta về phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa (XHCN).

**T**rước hết, điểm mới nổi bật về phát triển kinh tế của Đảng trong văn kiện Đại hội XIII là sự củng cố, làm sâu sắc và nâng cao toàn diện hơn nhận thức về mô hình phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam.

Một mặt, Đại hội XIII tiếp tục khẳng định lại những đặc trưng căn bản mô hình kinh tế thị trường định hướng XHCN được ghi nhận trong Báo cáo Chính trị Đại hội XII với những điểm nhấn đặc trưng của kinh tế thị trường mang tính thời đại: Đó là, nền kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập quốc tế; vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường; có quan hệ sản xuất tiên bộ phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất; có nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế; các chủ thể kinh tế bình đẳng, hợp tác và cạnh tranh theo pháp luật; thị trường đóng vai trò chủ yếu trong huy động và phân bổ có hiệu quả các nguồn lực phát triển, là động lực chủ yếu để giải

phóng sức sản xuất; các nguồn lực Nhà nước được phân bổ theo chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phù hợp với cơ chế thị trường; Nhà nước đóng vai trò định hướng, xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế, tạo môi trường cạnh tranh bình đẳng, minh bạch và lành mạnh; sử dụng các công cụ, chính sách và các nguồn lực của Nhà nước để định hướng và điều tiết nền kinh tế, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh và bảo vệ môi trường; thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội trong từng bước, từng chính sách phát triển. Phát huy vai trò làm chủ của Nhân dân trong phát triển kinh tế - xã hội;...

Mặt khác, văn kiện Đại hội XIII cũng khẳng định và làm rõ hơn những nét đặc thù quan trọng trong mô hình kinh tế thị trường định hướng XHCN là: Kinh tế Nhà nước giữ vai trò chủ đạo, kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng, có sự quản lý của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, bảo đảm định hướng XHCN phù hợp với

từng giai đoạn phát triển của đất nước... Bảo đảm trên hết và trước hết lợi ích quốc gia, dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác, cùng có lợi. Tiếp tục phát triển nhanh và bền vững đất nước; gắn kết chặt chẽ và triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, trong đó, phát triển kinh tế - xã hội là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh là trọng yếu, thường xuyên.

Đặc biệt, việc tái khẳng định mục tiêu cao nhất của công cuộc đổi mới và phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN là vì một Việt Nam “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Điều này một lần nữa cho thấy: Xây dựng mô hình kinh tế thị trường định hướng XHCN là phù hợp với xu hướng và yêu cầu thực tiễn phát triển kinh tế thị trường trên thế giới, bởi lẽ, thực tế đã, đang và sẽ ngày càng cho thấy, dù ở đâu và thời đại nào, dù đa dạng và khác nhau về chế độ và thể chế chính trị, song mọi

\* Hà Nội



mô hình kinh tế thị trường muốn thành công đều phải ngày càng hội tụ vào mục tiêu cao nhất và xuyên suốt là vì phát triển đất nước bền vững và đáp ứng ngày càng tốt hơn khát vọng hạnh phúc cho người dân của quốc gia mình.

**Sự khẳng định dứt khoát:** Phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN là mô hình kinh tế tổng quát của nước ta trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội cũng là điểm mới quan trọng mang tầm chiến lược và mang thông điệp mới, coi xây dựng kinh tế thị trường định hướng XHCN là một quá trình dài và việc nhấn mạnh yêu cầu “bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước” là cần thiết, tạo sự linh hoạt và vận dụng hiệu quả nguyên tắc “đi bất biến ứng vạn biến” trong chỉ đạo, điều hành thực tiễn của Đảng trước mọi biến động nhanh, khó lường của thế giới. Đây cũng là thông điệp khẳng định sự nhất quán trong nhận thức chính trị nói chung của Đảng ta về định hướng nội dung và mục tiêu con đường đổi mới, hội nhập của cách mạng Việt Nam trong thời kỳ mới, phù hợp với thực tiễn trong nước và xu hướng chung trên thế giới.

Vị trí, vai trò của các thành phần kinh tế cũng được cụ thể

hóa và minh bạch hơn, theo đó, Đảng xác định:

Kinh tế nhà nước là công cụ, lực lượng vật chất quan trọng để Nhà nước giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, định hướng, điều tiết, dẫn dắt thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội, khắc phục các khuyết tật của cơ chế thị trường. Các nguồn lực kinh tế của Nhà nước được sử dụng phù hợp với chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển đất nước và cơ bản được phân bổ theo cơ chế thị trường. Doanh nghiệp nhà nước tập trung vào lĩnh vực then chốt, địa bàn quan trọng, quốc phòng, an ninh; hoạt động theo cơ chế thị trường, quản trị hiện đại theo chuẩn mực quốc tế; lấy hiệu quả kinh tế làm tiêu chí đánh giá chủ yếu, cạnh tranh bình đẳng với doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế. Doanh nghiệp nhà nước phải hoạt động theo cơ chế thị trường, áp dụng quản trị hiện đại theo chuẩn mực quốc tế, lấy hiệu quả kinh tế làm mục tiêu chủ yếu và cạnh tranh bình đẳng với các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế. Cần nhấn mạnh rằng, các nguyên tắc và kết quả triển khai là cần thiết để Việt Nam được các thành viên WTO và các đối tác thế giới công nhận là nền kinh tế thị trường trong quá trình hội nhập quốc tế, nhất là trong khuôn khổ các hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới.

Kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác, các hợp tác xã, tổ hợp tác có vai trò cung cấp dịch vụ cho các thành viên; liên kết, phối hợp sản xuất kinh doanh, bảo vệ lợi ích và tạo điều kiện để các thành viên nâng cao năng suất, hiệu quả sản xuất kinh doanh, phát triển bền vững. Tăng cường liên kết giữa các hợp tác xã, hình thành các hiệp hội, liên hiệp hợp tác xã.

Kinh tế tư nhân được khuyến khích phát triển ở tất cả các ngành, lĩnh vực mà pháp luật không cấm, nhất là trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh, dịch vụ, được hỗ trợ phát triển thành các công ty, tập đoàn kinh tế tư nhân mạnh, có sức cạnh tranh cao. Khuyến khích doanh nghiệp tư nhân hợp tác, liên kết với doanh nghiệp nhà nước, hợp tác xã, kinh tế hộ; phát triển các công ty cổ phần có sự tham gia rộng rãi của các chủ thể xã hội, nhất là người lao động.

Kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài là một bộ phận quan trọng của kinh tế quốc dân, có vai trò lớn trong huy động nguồn vốn đầu tư, công nghệ, phương thức quản lý hiện đại, mở rộng thị trường xuất khẩu.

Đại hội cũng phân định rõ hơn vai trò, nội dung, yêu cầu và các công cụ quản lý kinh tế của Nhà nước trong phát triển và củng cố các quan hệ gắn kết giữa kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể, kinh tế



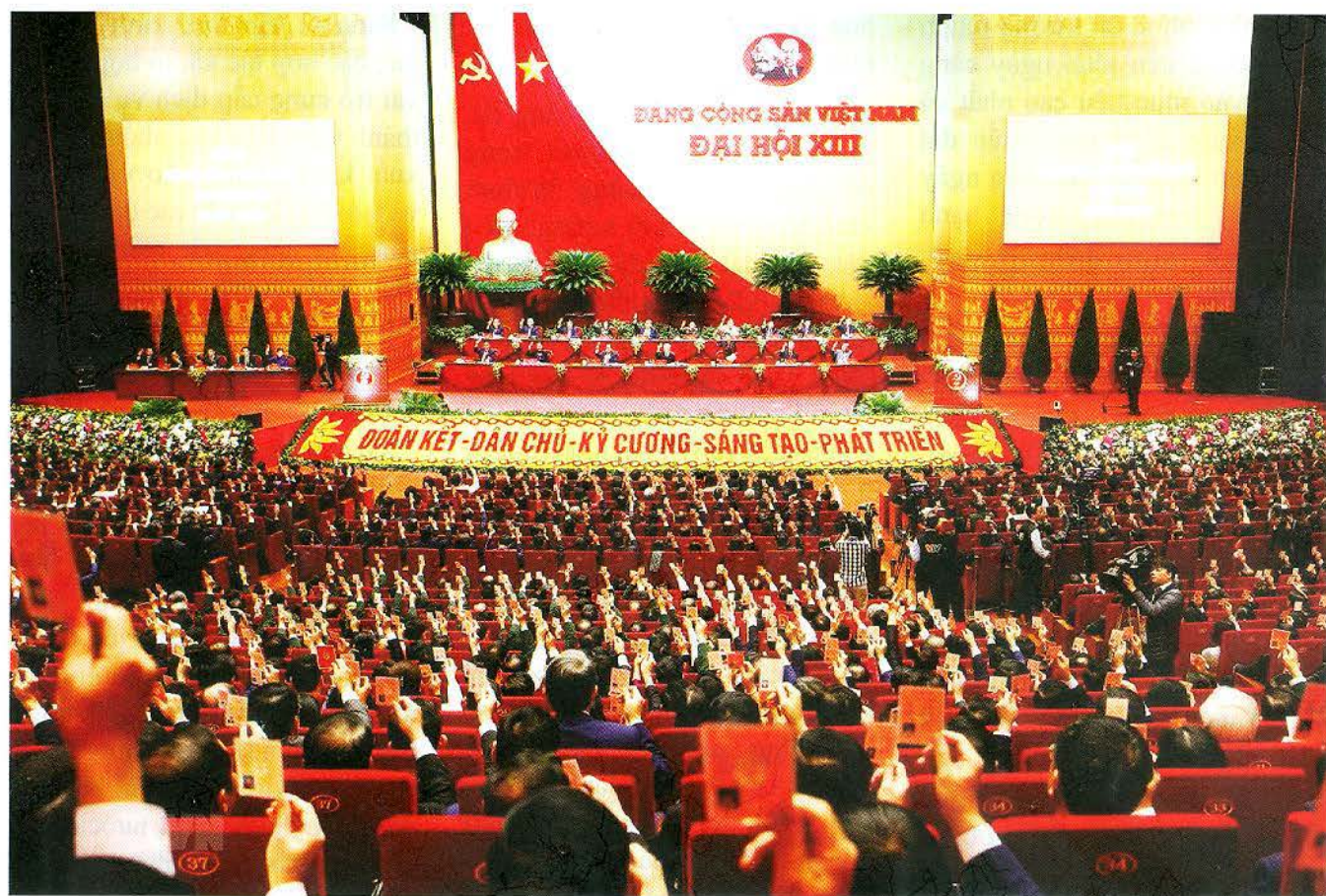
### Trải nghiệm mọi lúc – Tận hưởng mọi nơi

Dịch vụ ngân hàng điện tử của Vietcombank đem đến trải nghiệm giao dịch trực tuyến nhanh chóng, thuận tiện và an toàn cho khách hàng

- Ngân hàng trực tuyến VCB-iBanking
- Ngân hàng qua tin nhắn VCB-SMS Banking
- Ngân hàng trên điện thoại di động VCB-Mobile Banking
- Dịch vụ qua ứng dụng di động VCBPAY
- Ngân hàng 24/7 VCB-Phone Banking

Thông tin chi tiết xin truy cập website [www.vietcombank.com.vn](http://www.vietcombank.com.vn) hoặc liên hệ Tổng tài trợ (TĐT): 1900 54 54 13





Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XIII khẳng định và làm rõ hơn những nét đặc thù quan trọng trong mô hình kinh tế thị trường định hướng XHCN

tư nhân và kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.

Nhận thức về chức năng quản lý kinh tế của Nhà nước cũng được làm sâu sắc hơn, với khẳng định Nhà nước có vai trò chủ động hoàn thiện hệ thống pháp luật phù hợp với những điều ước và cam kết quốc tế mà Việt Nam đã ký kết; tăng cường đào tạo cán bộ có khả năng làm việc trong môi trường quốc tế; nâng cao năng lực dự báo và ngăn chặn các tác động mặt trái của kinh tế thị trường (như chạy theo lợi nhuận đơn thuần, cạnh tranh thiếu lành mạnh, phân hóa giàu nghèo và coi nhẹ các vấn đề y tế, môi trường, xã hội...); đồng thời, đảm bảo ổn định kinh tế vĩ mô, bảo vệ sự cạnh tranh lành mạnh, tuân thủ các cam kết, quy luật và quy trình kinh tế trong hội nhập quốc

tế; nâng cao chất lượng, hiệu quả quản trị quốc gia và tạo môi trường thuận lợi thúc đẩy hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp, khuyến khích khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và hoạt động của những lĩnh vực, mô hình kinh doanh mới; phát huy vai trò của các tổ chức xã hội, nghề nghiệp trong tham gia hình thành và điều tiết các quan hệ kinh tế thị trường; giữ vững các cân đối lớn, bảo đảm an ninh kinh tế; đẩy mạnh đa phương hóa và đa dạng hóa các quan hệ kinh tế, tránh lệ thuộc vào một thị trường, một đối tác; nâng cao khả năng chống chịu của nền kinh tế trước các tác động tiêu cực từ các biến động kinh tế thế giới; chủ động hoàn thiện hệ thống phòng vệ để bảo vệ doanh nghiệp và thị trường trong nước...

Đặc biệt, lần đầu tiên Đại hội XIII đã mở rộng, nhấn mạnh và làm rõ hơn mối quan hệ chặt chẽ giữa Nhà nước, thị trường và xã hội, thay vì chỉ có quan hệ Nhà nước với thị trường trong văn kiện các kỳ Đại hội trước đây; theo đó, Nhà nước xây dựng và hoàn thiện thể chế, bảo vệ quyền tài sản, quyền kinh doanh, giữ ổn định kinh tế vĩ mô, các cân đối lớn của nền kinh tế; tạo môi trường thuận lợi, công khai, minh bạch cho các doanh nghiệp, các tổ chức xã hội và thị trường hoạt động; điều tiết, định hướng, thúc đẩy kinh tế phát triển, gắn kết phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Nhà nước quản lý nền kinh tế bằng luật pháp, cơ chế, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế



hoạch, các tiêu chuẩn, định mức và lực lượng kinh tế nhà nước phù hợp với các yêu cầu và quy luật của kinh tế thị trường. Thị trường đóng vai trò quyết định trong xác định giá cả hàng hóa, dịch vụ; tạo động lực huy động, phân bổ các nguồn lực; điều tiết sản xuất và lưu thông; điều tiết hoạt động của doanh nghiệp, thanh lọc những doanh nghiệp yếu kém. Các tổ chức xã hội có vai trò tạo sự liên kết, phối hợp hoạt động, giải quyết những vấn đề phát sinh giữa các thành viên; đại diện và bảo vệ lợi ích của các thành viên trong quan hệ với các chủ thể, đối tác khác; cung cấp dịch vụ hỗ trợ cho các thành viên; phản ánh nguyện vọng, lợi ích của các tầng lớp Nhân dân với Nhà nước và tham gia phản biện luật pháp, cơ chế, chính sách của Nhà nước, giám sát các cơ quan và đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước trong việc thực thi pháp luật...

Trong văn kiện Đại hội XIII cũng nhấn mạnh yêu cầu tiếp tục hoàn thiện đồng bộ thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN, tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn và tăng cường xây dựng nền kinh tế độc lập tự chủ, nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế.

Một điểm mới nổi bật khác của Đại hội XIII là lần đầu tiên đưa ra những mục tiêu có tính dài hạn, với 3 mốc về thời gian, yêu cầu, cấp độ cụ thể theo cách tiếp

cận mới (về trình độ phát triển, trình độ công nghiệp và thu nhập bình quân đầu người), phù hợp với cách tiếp cận của thế giới, đó là: Việt Nam phải là nước đang phát triển, có nền công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp (đến năm 2025); chuyển thành nước đang phát triển, có nền công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao (năm 2030); trở thành nước phát triển, thu nhập cao (năm 2045).

Về giải pháp thực hiện để đạt các mục tiêu này, nhiều điểm mới tích cực đáng ghi nhận trong nhận thức của Đảng, như: Nhấn mạnh cả hai yêu cầu nâng cao chất lượng, hiệu quả quản trị quốc gia và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp; tạo môi trường thuận lợi thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và hoạt động của những lĩnh vực, mô hình kinh doanh mới; phát huy vai trò của các tổ chức xã hội, nghề nghiệp trong tham gia hình thành và điều tiết các quan hệ kinh tế thị trường; phát triển doanh nghiệp Việt Nam lớn mạnh, nòng cốt của kinh tế đất nước; giữ vững các cân đối lớn, bảo đảm an ninh kinh tế; đẩy mạnh đa phương hóa và đa dạng hóa các quan hệ kinh tế, tránh lệ thuộc vào một thị trường, một đối tác.

Điểm mới trong định hướng, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế giai đoạn 5 năm

2021 - 2025 là xác định rõ yêu cầu: Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới mô hình tăng trưởng kinh tế, chuyển mạnh nền kinh tế sang mô hình tăng trưởng dựa trên tăng năng suất, tiến bộ khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, nhân lực chất lượng cao. Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên nền tảng của tiến bộ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Xây dựng nền công nghiệp quốc gia vững mạnh. Phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới theo hướng nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại và nông dân văn minh. Thực hiện tốt hơn phát triển bền vững kinh tế biển. Xây dựng chiến lược, hoàn thiện thể chế phát triển đô thị và kinh tế đô thị. Thống nhất và nâng cao nhận thức về phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN. Tiếp tục hoàn thiện đồng bộ thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN, tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn. Xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ; nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế.

Ngoài ra, có nhiều điểm mới tích cực đáng ghi nhận trong Đại hội XIII như Báo cáo Chính trị bổ sung, nhấn mạnh xây dựng hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển phù hợp với nền kinh tế thị trường đầy đủ, hiện đại, hội nhập; phát triển đồng bộ và tạo ra sự liên kết giữa các khu vực,



### Trải nghiệm mọi lúc - Tận hưởng mọi nơi

Dịch vụ ngân hàng điện tử của Vietcombank đem đến trải nghiệm giao dịch trực tuyến nhanh chóng, thuận tiện và an toàn cho khách hàng

- Ngân hàng trực tuyến VCB-iBanking
- Ngân hàng qua tin nhắn VCB-SMS Banking
- Ngân hàng trên điện thoại di động VCB-Mobile Banking
- Dịch vụ qua ứng dụng di động VCBPAY
- Ngân hàng 24/7 VCB-Phone Banking

Thông tin chi tiết xin truy cập website [www.vietcombank.com.vn](http://www.vietcombank.com.vn) hoặc liên hệ Tổng đài HOTLINE 1900 54 54 13



các vùng, các thành phần kinh tế, các loại hình sản xuất kinh doanh và công nghệ, đổi mới sáng tạo, nhất là những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, thực hiện chuyển đổi số quốc gia, phát triển kinh tế số, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế; huy động, phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tạo động lực để phát triển kinh tế nhanh và bền vững; nâng cao chất lượng, hiệu quả quản trị cả ở cấp quốc gia và doanh nghiệp; tạo môi trường thuận lợi thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và hoạt động của những lĩnh vực, mô hình kinh doanh mới; phát huy vai trò của các tổ chức xã hội nghề nghiệp trong tham gia hình thành và điều tiết các quan hệ kinh tế thị trường; phát triển doanh nghiệp Việt Nam lớn mạnh, nòng cốt của kinh tế đất nước; giữ vững các cân đối lớn, bảo đảm an ninh kinh tế; đẩy mạnh đa phương hóa và đa dạng hóa các quan hệ kinh tế, tránh lệ thuộc vào một thị trường, một đối tác.

Lần đầu tiên, văn kiện Đại hội XIII của Đảng nêu rõ yêu cầu: Nâng cao khả năng chống chịu của nền kinh tế trước các tác động tiêu cực từ các biến động kinh tế thế giới; chủ động hoàn thiện hệ thống phòng vệ để bảo vệ doanh nghiệp và thị trường trong nước. Hoàn thiện hệ thống pháp luật phù hợp với những điều ước và

cam kết quốc tế mà Việt Nam đã ký kết; tăng cường đào tạo cán bộ có khả năng làm việc trong môi trường quốc tế...; tập trung xây dựng kết cấu hạ tầng và phát triển đô thị; phát triển kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới; đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia; phát triển kinh tế số trên nền tảng khoa học và công

Trên thế giới hiện đang thịnh hành phổ biến việc phân loại các nước theo các tiêu chí: Nước phát triển; nước kém phát triển và nước đang phát triển (gồm hai nhóm nước: Nhóm nước đang phát triển, thu nhập trung bình thấp và nhóm nước đang phát triển, thu nhập trung bình cao).

Theo số liệu của Ngân hàng Thế giới công bố ngày 01/7/2020, những nước có bình quân thu nhập dưới 4.035 USD/người là thu nhập trung bình thấp, từ 4.035 USD đến 12.535 USD/người là thu nhập trung bình cao, từ 12.535 USD trở lên là thu nhập cao.

Theo tính toán và đã được Đại hội XIII thông qua: Đến năm 2025, thu nhập bình quân đầu người của nước ta đạt khoảng 4.700 - 5.000 USD, đến năm 2030 đạt khoảng 7.500 USD.

nghệ, đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế.

Tất cả những điểm mới này là sự phát triển, bổ sung, cụ thể hóa cần thiết những nhận thức về nội dung, yêu cầu cơ chế nhằm tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của mô hình kinh tế thị trường định hướng XHCN ở nước ta cả hiện tại và tương lai.

Những nhận thức mới trên đây phản ánh sự phát triển nội tại tư duy kinh tế của Đảng trong quá trình hội nhập quốc tế, vừa là những kết luận mới rút ra từ sự phân tích các xu hướng và bối cảnh bình thường mới trong phát triển kinh tế thế giới, theo đó, thế giới vừa duy trì sự tiếp tục các xu thế lớn về hòa bình, hợp

tác và phát triển, toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, đa cực, đa trung tâm..., đặt ra nhiều vấn đề, thách thức mới cho mỗi quốc gia liên quan đến gia tăng cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn và sự trỗi dậy của chủ nghĩa dân tộc cực đoan, chủ nghĩa cường quyền nước lớn và chủ nghĩa thực dụng; gia tăng xung đột cục bộ và các rủi ro đối với môi trường kinh tế, chính trị, an ninh quốc tế; sự suy giảm vai trò luật pháp quốc tế và các thể chế đa phương toàn cầu trong quan hệ quốc tế; những điều chỉnh chiến

lược và cơ cấu lớn thời kỳ Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hậu Covid-19 về chiến lược phát triển, các chuỗi cung ứng, tranh giành thị trường, các nguồn tài nguyên, công nghệ, nhân lực chất lượng cao, thu hút đầu tư nước ngoài và tranh chấp chủ quyền lãnh thổ, chủ quyền biển, đảo...

Quá trình Đảng ta không ngừng hoàn thiện, củng cố nhận thức toàn diện, đầy đủ, sâu sắc và tổ chức xây dựng hiệu quả mô hình kinh tế thị trường định hướng XHCN ở nước ta là biểu hiện và thước đo sự thành công bản lĩnh, trí tuệ về đổi mới và cách mạng của Đảng; đồng thời, đó cũng là quá trình tạo lập và hiện thực hóa các mục tiêu, động lực và cơ chế để gắn kết chặt



chế phát triển kinh tế với phát triển văn hoá, xã hội, bảo vệ môi trường, phát huy dân chủ, sáng tạo và bảo vệ quyền con người, quyền công dân và để người dân được hưởng thụ ngày càng nhiều hơn thành quả của công cuộc đổi mới; để giữ vững được ổn định chính trị và kinh tế, củng cố đồng thuận và đoàn kết xã hội, không ngừng cải thiện các quan hệ và vị thế quốc tế, xây dựng và phát triển đất nước Việt Nam phát triển nhanh, bền vững hơn trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế ngày càng sâu, rộng và toàn diện hơn.

Với tinh thần đó, trong thực tiễn chỉ đạo về phát triển kinh tế thời gian tới theo tinh thần Đại hội XIII, các cơ quan chức năng cần xem xét, bổ sung và làm rõ hơn cơ chế quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp nhà nước (nhất là loại hình 100% vốn nhà nước) không hoạt động trong lĩnh vực lợi nhuận, không phải cạnh tranh với các doanh nghiệp thuộc thành phần kinh tế khác, do đó không thể hoạt động theo cơ chế thị trường; bổ sung nguyên tắc “quản lý nhà nước phải phù hợp với các yêu cầu và quy luật của kinh tế thị trường” thành đầy đủ là “quản lý nhà nước phải phù hợp với các yêu cầu, quy luật và quy trình của kinh tế thị trường, cũng như với các điều khoản hội nhập quốc tế mà Việt Nam đã cam kết”. Điều này là cần thiết

để cơ chế thị trường được thực thi đầy đủ, bảo đảm uy tín chính trị, niềm tin thị trường và khai thác các cơ hội mới từ các FTA thế hệ mới mà Việt Nam đang và sẽ tham gia, phòng tránh lợi ích nhóm từ việc biến độc quyền nhà nước thành độc quyền tư nhân (ví dụ trong trường hợp đi ngược quy trình thị trường, cho phép tự do hóa giá cả trước khi tự do hóa cạnh tranh thị trường về kinh doanh xăng dầu).

Đặc biệt, cần bổ sung thêm và làm rõ hơn chức năng nhiệm vụ quan trọng của Nhà nước là chủ động dự báo và ngăn chặn, xử lý các khuyết tật, tác động mặt trái và khủng hoảng chu kỳ, vốn thuộc bản chất của kinh tế thị trường (như chạy theo lợi nhuận đơn thuần, cạnh tranh thiếu lành mạnh, phân hóa giàu nghèo và coi nhẹ các vấn đề y tế, môi trường, xã hội...), mà thực tiễn kinh tế vĩ mô đã, đang và sẽ tiếp tục cho thấy.

Thực tế ghi nhận và đòi hỏi cần tiếp tục củng cố và thống nhất những nhận thức mới, đầy đủ và sâu sắc hơn về mô hình phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN của Việt Nam. Khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, phát huy ý chí và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại để xây dựng thành công mô hình kinh tế thị trường định hướng XHCN vừa là mục

tiêu, vừa là động lực của cách mạng Việt Nam, là cơ chế bảo đảm gắn kết chặt chẽ phát triển kinh tế với phát triển văn hoá, xã hội, bảo vệ môi trường, phát huy dân chủ, sáng tạo và bảo vệ quyền con người, quyền công dân và người dân được hưởng thụ ngày một tốt hơn thành quả của công cuộc đổi mới; bảo đảm Việt Nam giữ vững được ổn định chính trị và kinh tế vĩ mô, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh kinh tế; củng cố đồng thuận và đoàn kết xã hội; không ngừng cải thiện các quan hệ và vị thế quốc tế, tạo dựng được lòng tin và hình thành nên các cơ chế hợp tác có hiệu quả trong việc thúc đẩy quan hệ, ngăn ngừa, đẩy lùi các nguy cơ, kiểm soát các bất đồng và giải quyết các vấn đề nảy sinh, nhất là các vấn đề có thể tác động nghiêm trọng tới an ninh và phát triển của đất nước ta; xây dựng đất nước phát triển nhanh, bền vững hơn trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế ngày càng sâu, rộng và toàn diện hơn.

Với tinh thần đó, có thể nói, các văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã ghi nhận thêm nhiều dấu mốc mới tích cực trên hành trình liên tục hoàn thiện đồng bộ thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam, từ cách tiếp cận, tới tầm bao quát, đặc biệt là đậm tính nhân văn, tất cả vì hạnh phúc của Nhân dân. ■



### Trải nghiệm mọi lúc - Tận hưởng mọi nơi

Dịch vụ ngân hàng điện tử của Vietcombank đem đến trải nghiệm giao dịch trực tuyến nhanh chóng, thuận tiện và an toàn cho khách hàng

- Ngân hàng trực tuyến VCB-iBanking
- Ngân hàng qua tin nhắn VCB-SMS B@nking
- Ngân hàng trên điện thoại di động VCB-Mobile B@nking
- Dịch vụ qua ứng dụng di động VCBPAY
- Ngân hàng 24/7 VCB-Phone B@nking

Thông tin chi tiết và đăng ký truy cập website: [www.vietcombank.com.vn](http://www.vietcombank.com.vn) hoặc liên hệ Trung tâm HỖ TRỢ: 1900 54 54 19